

Số: **3373** /BKHCN-KHTC

Hà Nội, ngày **29** tháng **9** năm 2023

V/v trả lời kiến nghị của Cử tri tỉnh
Bắc Kạn

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn

Sau kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) nhận được Công văn số 907/BDN ngày 01/8/2023 của Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc giải quyết kiến nghị của cử tri tỉnh Bắc Kạn. Bộ KH&CN xin trả lời như sau:

Nội dung kiến nghị:

Cử tri đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ: Nghiên cứu có chính sách để thu hút được các nhà khoa học, doanh nghiệp, người dân tham gia vào các chương trình KHCN vì các chính sách hiện nay chưa thu hút được nhiều thành phần, đối tượng tham gia triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ.

Trả lời:

Giai đoạn 2011-2020, việc đẩy mạnh xã hội hóa trong NC&PT đã đạt được hiệu quả tích cực. Tỷ trọng nguồn kinh phí từ Nhà nước trong tổng chi quốc gia cho NC&PT đã giảm xuống, trong khi nguồn đầu tư ngoài nhà nước tăng mạnh. Tỷ trọng đầu tư giữa Nhà nước và doanh nghiệp được cải thiện theo chiều hướng tích cực (52/48) so với tỷ lệ (70/30) của giai đoạn trước. Với quy mô và tiềm lực kinh tế còn thấp (GDP và thu nhập bình quân đầu người ở mức cận dưới của nhóm quốc gia có thu nhập trung bình thấp), việc đầu tư cho KH&CN từ ngân sách nhà nước trong những năm qua đã là một nỗ lực lớn của Chính phủ, đây là nguồn vốn "mồi" quan trọng để thu hút nguồn đầu tư ngoài nhà nước.

Trong giai đoạn 2021-2030, thực hiện định hướng của Đảng về phát triển KH&CN để KHCN&ĐMST là một trong những đột phá chiến lược trong phát triển kinh tế xã hội, Chiến lược phát triển KHCN&ĐMST đã đặt ra mục tiêu: "Đến năm 2025, đầu tư cho khoa học và công nghệ đạt 1,2% - 1,5% GDP, trong đó tổng chi quốc gia cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đạt 0,8% - 1% GDP và đóng góp của xã hội cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ chiếm 60% - 65%. Đến năm 2030, đầu tư cho khoa học và công nghệ đạt 1,5% - 2% GDP, trong đó tổng chi quốc gia cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đạt 1% - 1,2% GDP và đóng góp của xã hội cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ chiếm 65% - 70%.". Để đạt được mục tiêu, ngành KH&CN cần thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy mạnh hơn nữa nguồn đầu tư ngoài nhà nước cho hoạt động KHCN&ĐMST, trong đó có việc tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà khoa học, doanh nghiệp, người dân tham gia vào các chương trình khoa học và công nghệ. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đang triển khai thực hiện:

(1) Luật Khoa học và Công nghệ đang được Bộ KH&CN kiến nghị Quốc hội ghi nhận các quan điểm khi thực hiện sửa đổi, bổ sung: (i) Làm rõ các nội hàm, chính sách, biện pháp quản lý nhà nước và giải pháp để thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo trong thực tiễn; (ii) Bổ sung các chính sách, quy định cụ thể thể hiện quan điểm chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; (iii) Bổ sung các chính sách, phương hướng, giải pháp và quy định cụ thể để đẩy mạnh hơn nữa việc huy động nguồn lực xã hội đầu tư cho hoạt động KH&CN&ĐMST; (iv) Chuyển kết dư của Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp không dùng hết sau 5 năm về Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia thay vì Quỹ phát triển KH&CN quốc gia như quy định hiện hành để việc sử dụng số vốn này thực sự phù hợp với sự quan tâm của doanh nghiệp liên quan đến đổi mới công nghệ.

(2) Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, phương thức quản lý tài chính các chương trình, nhiệm vụ KH&CN các cấp để giảm bớt thủ tục hành chính, chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học theo thông lệ và chuẩn mực quốc tế; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc chuyển giao, xử lý tài sản hình thành từ nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, ưu tiên nguồn lực để khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh công nghệ mới là động lực chính của tăng trưởng kinh tế.

(3) Rà soát, bổ sung và hoàn thiện cơ chế chính sách pháp luật về đánh giá khoa học và định giá công nghệ. Tăng cường phát triển hệ thống dự báo, đánh giá trình độ, năng lực công nghệ sản xuất, lộ trình đổi mới công nghệ của một số lĩnh vực ưu tiên và một số lĩnh vực gắn với sự đầu tư của doanh nghiệp có thể mạnh của Việt Nam.

(4) Xây dựng cơ chế và đề xuất triển khai áp dụng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trong một số dự án KH&CN. Trong năm 2023, tập trung xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án thí điểm chính sách tạo động lực thương mại hóa, đưa nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ được tạo ra từ ngân sách nhà nước vào sản xuất kinh doanh.

(5) Hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho KH&CN&ĐMST cả trong nước và ngoài nước; khuyến khích doanh nghiệp thành lập và tăng quy mô các Quỹ phát triển KH&CN¹, sử dụng hiệu quả Quỹ cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới và phát triển công nghệ, đặc biệt là hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học thông qua đầu tư xây dựng phòng thí nghiệm nghiên cứu chung, các dự án ươm tạo công nghệ, dự án chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp; khuyến khích hợp tác công - tư trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

¹ Bộ KH&CN đã phối hợp với Bộ Tài chính ban hành các thông tư hướng dẫn nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp: (1) Thông tư số 67/2022/TT-BTC ngày 07/11/2022 hướng dẫn về nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp trích lập và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp; (2) Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.



Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ KH&CN đối với ý kiến của cử tri tỉnh Bắc Kạn. Bộ KH&CN xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của cử tri và mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ của cử tri tỉnh Bắc Kạn đối với sự nghiệp phát triển KH&CN nước nhà trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban dân nguyện;
- TTCNTT (để đăng tải trên Cổng TTĐT);
- Lưu: VT, KHTC(DG).



Huỳnh Thành Đạt

